TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG MAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2018/HSST
Ngày: 16 tháng 3 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Việt Anh
2. Bà Nguyễn Thị Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Hoa - Thư ký Tòa án
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thuận – Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Hoàng Mai -Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 50/2018/HSST ngày 06/02/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2018/QĐXX-ST ngày 06 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo sau :

Nguyễn Thị T - sinh năm 1979; ĐKHKTT: Số 13 ngõ 169 phố P, Phường V, quận N, thành phố H; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn Đ; Con bà:Vũ Thị T; có chồng là Phạm Văn C; có 02 con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2013; DCB số 5 lập ngày 16/11/2017 tại công an quận Hoàng Mai.

Tiền sự: Có 3 tiền sự năm 2007, năm 2013 Công an Quận Cầu Giấy và Công an Huyện Từ Liêm, Công an Quận Thanh Xuân xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Tiền án:

-Bản án số 318 ngày 27/6/2008 Tòa án nhân dân Quận Đống Đa xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án).

-Bản án số 135 ngày 23/10/2015 Tòa án nhân dân Quận Tây Hồ xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích)

Bắt quả tang ngày 16/11/2017. Hiện đang giam tại trại giam số 2 công an thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:** Chị Trần Thị Thanh N - sinh năm 1988

Trú tại: Số 7 ngách 128 ngõ G, phường M, Quận H, thành phố H

Chị N có đơn xin xét xử vắng mặt, vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Công ty cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp V, ủy quyền cho chị Trần Thị Thanh N - Chị N có đơn xin xét xử vắng mặt - vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7h30 phút ngày 16/11/2017, Nguyễn Thị T đi xe khách từ Hải Phòng lên Hà Nội mục đích đến các siêu thị để trộm cắp tài sản. Khi đến chân cầu Thanh Trì, Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội T bắt xe ôm chở đến siêu thị 103 phố T, Thanh Trì, Hà Nội giả vờ mua hàng nhưng không mua. Khi T rời khỏi siêu thị 103 phố T, do nghi ngờ T có ý định trộm cắp tài sản của siêu thị nên chị Nguyễn Phương T (sinh năm 1996, trú tại phường Y, quận H, Hà Nội) là nhân viên của siêu thị 103 phố T nên đã bám theo T. Sau đó T đến cửa hàng số 91 phố V, Hoàng Mai, Hà Nội và đi vào trong. Thấy vậy, chị T đã báo với chị Nguyễn Thị Thanh N (sinh năm 1998 trú tại phố M, quận H, Hà Nội) theo dõi T qua camera chị N đã phát hiện được T nhặt vào giỏ mua hàng 10 hộp dao cạo râu hiệu Gillete Mach 3 Basicc nhưng sau đó, T lợi dụng không có người để ý đã lấy 06 hộp dao cạo râu hiệu Gillete Mach 3 Basicc trong số 10 hộp trong giỏ và cho vào trong lớp áo đang mặc nhưng khi đi qua của bảo vệ thì bị chị N và chị T phát hiện, giữ T lại và báo công an phường V. Cơ quan công an đã thu giữ của T 10 hộp lưỡi dao cạo râu hiệu Gillete Mach 3 Basicc và số tiền 1.500.000 đồng và đưa T về trụ sở để điều tra làm rõ.

Tại cơ quan công an, T khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Theo kết luận định giá số 316/HĐĐG ngày 20/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hoàng Mai kết luận:

06 hộp dao cao râu hiệu hiệu Gillete Mach 3 Basicc có giá trị 720.000 đồng (bảy trăm hai mươi nghìn đồng).

Đối với số tiền 1.500.000 đồng thu giữ của T, quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân của T. Số tiền trên hiện đang nhập kho thi hành án Quận Hoàng Mai.

Tại bản cáo trạng số 60/CT/VKS-HS ngày 03 tháng 02 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 (nay là khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017) .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự

năm 1999 (nay là Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017), điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T mức án từ 08 tháng đến 12 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ xung là phạt tiền cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì về phần dân sự nên không xem xét.

Trả lại cho bị cáo 1.500.000 đồng nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị T khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận Hoàng Mai truy tố tại phiên tòa là hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Bị cáo Nguyễn Thị T không tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hoàng Mai.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 7h30 phút ngày 16/11/2017 tại cửa hàng V địa chỉ số 91 phố V, Hoàng Mai, Hà Nội tổ công tác công an phường Vĩnh Hưng phối hợp cùng với nhân viên siêu thị V phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Thị T trộm cắp tài sản 06 hộp dao cạo râu hiệu Gillett Mach 3 Basic 720.000 đồng. Nhân thân T có 02 tiền án trong đó có 01 tiền án năm 2015 chưa được xóa án tích về tội Trộm cắp tài sản.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017). Lần phạm tội này tài sản bị cáo chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng. Do bị cáo đã có 01 tiền án năm 2015 về tội Trộm cắp tài sản chưa được

xóa án tích. Nên xác định là tình tiết định khung quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự .Viện kiểm sát nhân dân Quận Hoàng Mai truy tố bị cáo với tội danh và điều luật viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ .

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ nên cần phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng giáo dục bị cáo riêng và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt hội đồng xét xử cũng xem xét quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tài sản đã được thu hồi trả lại người bị hại nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo .

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do là không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*Về trách nhiệm dân sự:*Người bị hại chị Trần Thị Thanh N trình bày: Chị được công ty cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp V giao cho quản lý giám sát, bán hàng. Trong quá trình bán hàng nếu để xảy ra thất thoát mất hàng chị phải chịu trách nhiệm đền bù cho công ty. Ngày 16/11/2017 bị cáo Nguyễn Thị T đã lấy trộm 06 hộp dao cạo râu trị giá 720.000 đồng. Cơ quan điều tra đã thu hồi được tài sản trả lại cho chị. Chị không có yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự nên không xem xét.

Đối với số tiền 1.500.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án .

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017).

Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015

Áp dụng Điều 136, Điều 106, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T 08 (Tám) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bắt 16/11/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì về phần dân sự nên không xem xét.

Trả lại bị cáo số tiền 1.500.000 đồng hiện đang giữ tại Chi cục thi hành án dân sự Quận Hoàng Mai theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 28 tháng 12 năm 2017 nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Người có lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Thủy.

Nơi nhận
- TAND TP Hà Nội
- VKSND quận Hoàng Mai
- Công an quận Hoàng Mai
- Thi hành án quận Hoàng Mai
- Bị cáo, người bị hại, người liên quan
- Lưu VP